

Số: /BC-SYT

Kon Tum, ngày tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh
(Tuần 08: Từ ngày 17/02/2022 đến ngày 23/02/2022)

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Công văn số 4049/UBND-KGVX ngày 10/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện báo cáo về tình hình phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh,

Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 tỉnh Kon Tum) báo cáo công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh tuần thứ 08, như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phòng chống dịch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, BCĐ Quốc gia và các bộ ngành Trung ương; bám sát tình hình dịch trong nước và thực tiễn địa bàn để đáp ứng kịp thời với diễn biến dịch.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”; Quyết định số 4800/QĐ- BYT ngày 12/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP.

2. Công tác y tế

2.1. Tình hình mắc bệnh

a. Trong ngày

- Số ca mắc trong ngày: 197 ca; lũy tích: 6.704 ca.
- + Số F0: 197 ca (trong đó 0 ca cộng đồng); lũy tích: 6.437 ca (trong đó 4.720 ca cộng đồng).
- + Số F0tdt: 00 ca; lũy tích: 267 ca.

- Đánh giá số ca mắc mới trong ngày:
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới chưa được tiêm vắc xin/tổng số ca mắc mới: 27/197 (13,7%).
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 1 vắc xin/tổng số ca mắc mới: 10/197 (5,0%).
- + Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 2 vắc xin/tổng số ca mắc mới: 160/197 (81,3%).

b. Trong tuần

- Số ca mắc trong tuần: 1.187 ca; lũy tích: 6.704 ca.
- + Số F0: 1.187 ca (trong đó 1.072 ca cộng đồng); lũy tích 6.437 ca (trong đó 4.720 ca cộng đồng).
- + Số F0tdt: 00 ca; lũy tích: 267 ca.

2.2. Khoanh vùng điều tra truy vết; khoanh vùng dịch tể diện rộng và cách ly y tế vùng dịch:

a. Trong ngày: Trong ngày, chưa ghi nhận ca bệnh cộng đồng, đang tiếp tục điều tra, truy vết.

* Báo cáo bổ sung, điều chỉnh ca mắc COVID-19 qua giám sát xét nghiệm tại cộng đồng ngày 22/02/2022: Trong ngày, ghi nhận 194 ca mắc COVID-19 tại cộng đồng (Lũy tích: 4.720 ca); Điều tra truy vết được 202 trường hợp F1, 0 trường hợp F2; đang tiếp tục điều tra, truy vết.

b. Trong tuần: Ghi nhận 1.072 ca mắc COVID-19 tại cộng đồng.

2.3. Điều trị

a. Trong ngày

- Số cách ly điều trị trong ngày: 197 ca (trong đó, số F0: 197 ca; số F0tdt: 00 ca), lũy tích cách ly điều trị: 6.704 ca.
- Số đang cách ly điều trị: 3.309 ca (trong đó, số F0: 3.309 ca; số F0tdt: 01 ca). Trong đó:
 - + Số F0 đang điều trị tại cơ sở y tế tập trung: 504 ca.
 - + Số F0 đang cách ly theo dõi tại nhà: 2.805 ca.
 - + Số F0 được cấp thuốc điều trị tại nhà (theo QĐ 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế): 0 ca.
 - + Số F0 đang điều trị tầng 2, 3: 11 ca.
- Đánh giá tỷ lệ chuyển điều trị tầng 2, 3 hàng ngày:
 - + Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tầng 2, 3 được tiêm mũi 1 vắc xin/tổng số ca chuyển điều trị tầng 2, 3: 0%.

+ Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tầng 2, 3 được tiêm mũi 2 vắc xin/Tổng số ca chuyển điều trị tầng 2, 3: 36,36%.

- Số ca được xác định khỏi bệnh trong ngày: 0 ca; 3.395 ca.

b. Trong tuần

- Số cách ly điều trị trong tuần: 1.187 ca (trong đó, số F0: 1.187 ca; số F0tdt: 01 ca); lũy tích cách ly điều trị: 6.704 ca.

- Số ca được xác định khỏi bệnh trong tuần: 100 ca; lũy tích: 3.395 ca.

- Số ca tử vong trong tuần: 0.

* Đánh giá tình hình điều trị của các bệnh viện dã chiến và khu điều trị tập trung: Bệnh viện Dã chiến số 1 (quy mô 200 giường) đảm bảo cách ly điều trị các ca COVID-19. Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Trung tâm Y tế các huyện) đã và đang cách ly điều trị theo quy định, góp phần giảm tải cho Bệnh viện Dã chiến số 1.

2.4. Cách ly tập trung

- Số người vào các cơ sở cách ly tập trung trong ngày: 00 người.

- Số đang cách ly: 06 người. Trong đó:

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 1 âm tính: 06 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 2 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 3 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 4 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 5 âm tính: 00 người.

- Số F1 đang cách ly tập trung: 06 người.

- Số cơ sở cách ly tập trung: 25 cơ sở; khả năng thu dung: 1.978 người.

- Cơ sở cách ly tập trung tại khách sạn có thu phí: Hiện tại, trên địa bàn tỉnh đang triển khai 06 cơ sở cách ly tập trung tại khách sạn có thu phí để phòng chống dịch COVID-19.

- Đánh giá cơ sở vật chất, trang bị cơ sở cách ly tập trung: Nhìn chung cơ sở vật chất, trang bị cơ sở cách ly tập trung đảm bảo yêu cầu cách ly phòng chống dịch.

- Đánh giá hoạt động, kiểm tra, giám sát các cơ sở cách ly tập trung: Công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở cách ly tập trung được tổ chức định kỳ, thường xuyên để đảm bảo khả năng thu dung, cách ly và quản lý tốt các đối tượng tại các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh.

2.5. Cách ly/tự theo dõi sức khỏe tại nhà

- Số người cách ly tại nhà trong ngày: 1.048 người.

- Số người cách ly tại nhà trong tuần: 6.360 người; lũy tích 53.480 người

- Số người tự theo dõi sức khỏe trong ngày: 790 người.

- Số người tự theo dõi sức khỏe trong tuần: 3.433 người; ; lũy tích 40.112 người.

- Đánh giá công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà và việc chấp hành của các đối tượng: Ban Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đối tượng cách ly tại nhà chấp hành đúng quy định phòng chống dịch COVID-19.

2.6. Các cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung

- Số cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung: 99 cơ sở.

- Cơ sở được trưng dụng để làm khu theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung: Điểm trường thôn/Hội trường/Nhà văn hóa thôn/Nhà rông/Trạm Y tế, Nhà thi đấu đa năng huyện, Trụ sở Hạt kiểm lâm cũ...

- Đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị: Cơ sở vật chất, sinh hoạt tại các cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung được tổ chức và triển khai đúng theo chỉ đạo.

2.7. Hoạt động của Tổ cộng đồng/trạm y tế lưu động

- Số Tổ đã thành lập: 2.831 Tổ cộng đồng.

- Đánh giá hoạt động Tổ cộng đồng: Tổ cộng đồng thường xuyên tuyên truyền, vận động, nhắc nhở nhân dân các biện pháp phòng chống dịch COVID-19; giám sát, phát hiện và báo cáo cho chính quyền địa phương và y tế tuyến xã những người có yếu tố nguy cơ trên địa bàn (đến/ở/về từ vùng dịch); giám sát cách ly tại nhà, theo dõi sức khỏe tại nhà và phát hiện những trường hợp không chấp hành các quy định về phòng chống dịch COVID-19 để báo chính quyền địa phương xử lý.

- Số trạm y tế lưu động thành lập trong ngày: 0 trạm; lũy tích: 119 trạm.

- Đánh giá hoạt động trạm y tế lưu động: Được triển khai theo đúng hướng dẫn.

2.8. Tình hình tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19:

- Vắc xin: Số liều được cấp 994.660 liều, số liều thực nhận 944.660 liều, đã triển khai tiêm 902.567 liều, đang tổ chức tiêm 55.558 liều.

- Kết quả:

- + Đối tượng ≥ 18 tuổi: Đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đạt 99,15%; trong đó đã tiêm đủ liều cơ bản đạt 97,43%.

- + Đối tượng 12 tuổi - 17 tuổi: Đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đạt 99,48%; trong đó đã tiêm đủ liều cơ bản đạt 95,46%.

+ Đối tượng từ 12 tuổi trở lên: Đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 đạt 99,20%.

+ Tỷ lệ tiêm vắc xin trên tổng dân số: 66,41%

- Số điểm tiêm: 111.

- Đánh giá tình hình tiêm vắc xin phòng COVID-19: Đảm bảo an toàn tiêm chủng và phòng chống dịch COVID-19. Công tác nhập liệu được cập nhật trực tiếp hoặc nhập hồi cứu lên hệ thống ngay sau buổi tiêm chủng; đảm bảo số liệu chính xác và kịp thời.

2.9. An ninh trật tự xã hội

- Tình hình an ninh, trật tự: Trong tuần, trên địa bàn tỉnh xảy ra 03 vụ (02 tàng trữ ma túy, 01 đánh bạc).

- Số vụ vi phạm quy định phòng, chống dịch: 0.

- Số vụ vi phạm quy định phòng, chống dịch đã xử lý: 0.

- Đánh giá tình hình an ninh trật tự xã hội: Cơ bản ổn định.

2.10. Sản xuất, kinh doanh, thiện nguyện

- Công tác sản xuất, kinh doanh: Cơ bản ổn định, các khu công nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh đảm bảo hoạt động và phòng chống dịch COVID-19. Công tác kết nối cung cầu được thực hiện tốt, góp phần bình ổn giá cả trên thị trường, đảm bảo đạt được mục tiêu kiểm soát giá cả hàng hóa ở mức ổn định. Việc vận chuyển, lưu thông hàng hóa thiết yếu được tiến hành thường xuyên, phục vụ tốt nhu cầu mua sắm của người dân trên địa bàn tỉnh.

- Công tác thiện nguyện: Đã triển khai, đẩy mạnh vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn ủng hộ công tác phòng dịch và Quỹ vắc xin phòng COVID-19, qua đó nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của đa số người dân.

2.11. Tài chính, hậu cần

- Tổng số kinh phí các đơn vị, địa phương đã chi cho công tác phòng chống dịch COVID-19 (1.319 triệu đồng), cụ thể:

+ Kinh phí thực hiện các chính sách đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ: 955 triệu đồng.

+ Kinh phí mua sắm trang mua vật tư, hóa chất tập trung và các nội dung chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 khác: 364 triệu đồng.

- Đánh giá tình hình:

+ Công tác tài chính, hậu cần luôn được quan tâm, triển khai kịp thời và hiệu quả; đảm bảo công tác phòng chống dịch trên địa bàn.

+ Sở Tài chính tiếp tục phối hợp với đơn vị, địa phương rà soát, cân đối nguồn Trung ương bổ sung cho địa phương theo quy định và các nguồn của địa phương (ngân sách tỉnh, huyện, xã và các nguồn hợp pháp khác) để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kinh phí phòng chống dịch COVID-19 chính thức theo quy định.

2.12. Ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch COVID-19

- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch COVID-19 được triển khai nhanh, thống nhất và hiệu quả như: Lắp đặt camera tại các cơ sở cách ly và Điểm khai báo Y tế, triển khai nền tảng khai báo y tế điện tử và quản lý thông tin người ra vào địa điểm công cộng bằng quét mã QRCode, nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19 và ứng dụng Sổ Sức khỏe điện tử...

- Các hoạt động truyền thông: Thông qua báo chí, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện thông tin đại chúng đã thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác nội dung liên quan công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Xử lý các thông tin không đúng về dịch bệnh, công tác phòng, chống dịch: Trong tuần, không có trường hợp nào vi phạm.

- Đánh giá tình hình: Ứng dụng công nghệ thông tin không chỉ giúp người dân chủ động theo dõi, nắm rõ tình hình dịch bệnh; tự bảo vệ mình khỏi nguy cơ lây nhiễm mà còn giúp cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

3. Nhận xét, đánh giá

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các Sở ngành, đơn vị đã tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 tỉnh.

- Ý thức chấp hành các quy định phòng chống dịch của người dân được nâng cao.

4. Nhận định, dự báo dịch bệnh

- Tình hình dịch COVID-19 vẫn còn diễn biến khá phức tạp tại nhiều tỉnh, thành trong cả nước; cùng với việc thực hiện “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” thì nguy cơ xuất hiện trường hợp COVID-19 trong cộng đồng tại tỉnh là rất cao và khó tránh khỏi. Cho nên, cần chủ động chuẩn bị các điều kiện để đáp ứng với dịch bệnh.

- Các trường hợp dương tính muộn sau cách ly tập trung, tái dương tính sau điều trị xuất viện, còn dương tính xuất viện của các tỉnh về địa bàn tỉnh (các trường hợp này đã và đang xảy ra tại nhiều tỉnh thành trong cả nước) cũng là

nguy cơ cao làm lây lan dịch bệnh cho cộng đồng.

5. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong thời gian tới

5.1. Tiếp tục tham mưu và tổ chức thực hiện nghiêm, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, BCĐ tỉnh và ngành Y tế; tuyệt đối không chủ quan, lơ là, bị động, quyết tâm kiểm soát ngay các ca bệnh, chùm ca bệnh, không để lây lan rộng trong cộng đồng, bảo đảm thực hiện mục tiêu kép.

5.2. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP, Quyết định số 4800/QĐ-BYT phù hợp với tình hình dịch bệnh, điều kiện kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh, đảm bảo vẫn kiểm soát được dịch bệnh cộng đồng, bảo vệ sức khỏe người dân.

5.3. Tăng cường quản lý chặt chẽ hơn nữa các đối tượng cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà, đặc biệt là đối tượng sau cách ly tập trung đảm bảo chấp hành nghiêm ngặt các quy định, không để dương tính muộn lây nhiễm cho người trong nhà và cho cộng đồng.

5.4. Tăng cường lực lượng giám sát chặt các cơ sở cách ly tập trung, đảm bảo người được cách ly tập trung tuân thủ nghiêm các quy định. Tổ chức cách ly điều trị các ca bệnh; tiếp nhận các ca bệnh xuất viện từ các tỉnh về theo đúng quy định của Ban Chỉ đạo tỉnh.

5.5. Huy động cả hệ thống chính trị, nhất là sự vào cuộc của các lực lượng từ cơ sở, nòng cốt là lực lượng công an kết hợp với việc phát huy vai trò của các Tổ cộng đồng, các lực lượng dân quân tự vệ, dân phòng, đội tự quản, các đoàn viên, hội viên, nhất là đoàn viên thanh niên tình nguyện, cựu chiến binh... trong công tác phòng chống dịch.

5.6. Tiếp tục triển khai tổ chức công tác tiêm vắc xin phòng COVID-19 đảm bảo an toàn, theo đúng kế hoạch và tiến độ.

II. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG CÁC DỊCH BỆNH KHÁC

1. Kết quả công tác phòng, chống dịch sốt xuất huyết Dengue (SXHD)

1.1. Tình hình chung

a. Số trường hợp mắc bệnh

- Từ ngày 17/02/2022 đến ngày 23/02/2022, ghi nhận 0 ca mắc SXHD mới, lũy tích ghi nhận 13 ca¹.

- Theo địa bàn: Có 10/102 xã/phường/thị trấn với 05/886 thôn/làng/tổ dân phố có ca bệnh.

¹ Đắk Hà 09, Ngọc Hồi 01, Đắk Glei 03.

b. Các ổ dịch: Từ 17/02/2022 đến ngày 23/02/2022, ghi nhận 0 ổ dịch SXHD; lũy tích ghi nhận 12 ổ dịch SXHD².

c. Tử vong: Không ghi nhận ca tử vong.

d. Số trường hợp đang điều trị: 0 trường hợp.

1.2. Kết quả giám sát véc tơ truyền bệnh

TT	Huyện	Xã/phường	Thôn/tổ	Ngày giám sát	Chỉ số bộ gây		Chỉ số muỗi	
					Chỉ số Breteau	Nhận xét	Mật độ muỗi	Nhận xét
01	TP Kon Tum	-	-	-	-	-	-	-
02	Đăk Hà	-	-	-	-	-	-	-
03	Đăk Tô	Thị trấn	Khối 8	21.02.2022	17	Nguy cơ thấp	0,2	Nguy cơ thấp
04	Ngọc Hồi	-	-	-	-	-	-	-
05	Đăk Glei	-	-	-	-	-	-	-
06	Tu Mơ Rông	Đăk Hà	Kon Linh	22.02.2022	3,3	Nguy cơ thấp	0	Không phát hiện
07	Sa Thầy	Hơ Moong	Ka Nhảy	21.02.2022	2,3	Nguy cơ thấp	0	Không phát hiện
08	Kon Rẫy	Đăk Ruồng	Thôn 9	21.02.2022	6,67	Nguy cơ thấp	0	Không phát hiện
09	Kon Plong	Đăk Nền	Đăk Lup	19.02.2022	3,33	Nguy cơ thấp	0	Không phát hiện
10	Ia H'Drai	-	-	-	-	-	-	-

1.3. Kết quả công tác phòng, chống dịch SXHD

a. Xử lý các ổ dịch

- Số ổ dịch đủ điều kiện phun hóa chất kèm diệt lăng quăng/bọ gây (LQBG): 12 ổ dịch; số đợt phun: 24 đợt phun/12 ổ dịch.

- Số ổ dịch không đủ điều kiện phun hóa chất, chỉ thực hiện công tác diệt LQBG là: 0 ổ dịch.

- Tổ chức phun hóa chất diệt muỗi SXHD chủ động: 0 đợt.

- Tổ chức phun hóa chất diệt muỗi SXHD chủ động diện rộng: 0 đợt.

b. Công tác diệt LQBG: Chính quyền địa phương đã chỉ đạo các Đội xung kích, Tổ công tác cộng đồng phòng chống dịch bệnh cùng với người dân thực hiện công tác vệ sinh môi trường - diệt LQBG.

c. Công tác truyền thông: Tăng cường đa dạng các hình thức truyền thông như truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình; truyền thông gián tiếp qua xe loa, qua hệ thống loa công cộng...

² Đăk Hà 08, Ngọc Hồi 01, Đăk Glei 03.

d. Điều trị: Các cơ sở khám, chữa bệnh bảo đảm đáp ứng đầy đủ về cơ sở thu dung, phương tiện, trang thiết bị, thuốc, dịch truyền, máu và các chế phẩm của máu... cho công tác chẩn đoán, điều trị SXHD.

2. Tình hình phòng, chống dịch bạch hầu: Tính đến ngày 23/02/2022, trên địa bàn tỉnh Kon Tum chưa ghi nhận trường hợp mắc bệnh bạch hầu.

3. Công tác phòng, chống dịch tay chân miệng:

Từ 17/02/2022 đến ngày 23/02/2022, không ghi nhận ca mắc. Luỹ tích đến 23/02/2022, trên địa bàn tỉnh Kon Tum ghi nhận 02 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng tại huyện Đăk Hà.

Trên đây là Báo cáo tuần về công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, kính trình Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
- Các Sở: Giao thông vận tải; Công thương;
- Thông tin và Truyền thông; Văn hóa -
- Thể thao và Du lịch;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD.

GIÁM ĐỐC

Võ Văn Thanh